

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 101320 /CT-TTHT
V/v tính thuế bảo vệ môi trường

Hà Nội, ngày 23 tháng 11 năm 2020

Kính gửi: Công ty cổ phần Phát triển Phụ Gia và sản phẩm Dầu mỏ
(Địa chỉ: KCN tập trung vừa và nhỏ Phú Thị, Xã Phú Thị,
Huyện Gia Lâm, TP Hà Nội. MST: 0101438047)

Cục Thuế TP Hà Nội nhận được công văn số 120/2020/CV-APP đề ngày 15/10/2020 của Công ty cổ phần Phát triển Phụ Gia và sản phẩm Dầu mỏ (sau đây gọi là Công ty), hỏi về việc cách tính thuế bảo vệ môi trường đối với sản phẩm dầu mỡ nhờn. Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Thông tư số 152/2011/TT-BTC ngày 11/11/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 67/2011/NĐ-CP ngày 08 tháng 8 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thuế bảo vệ môi trường:

+ Tại Điều 4 quy định về Phương pháp tính thuế

Thuế bảo vệ môi trường phải nộp được tính theo công thức sau:

$$\text{Thuế bảo vệ môi trường phải nộp} = \frac{\text{Số lượng đơn vị hàng hoá tính thuế}}{\text{Mức thuế tuyệt đối trên một đơn vị hàng hoá}} \times$$

+ Tại Điều 5 quy định về căn cứ tính thuế

"Căn cứ tính thuế bảo vệ môi trường là số lượng hàng hóa tính thuế và mức thuế tuyệt đối

1. Số lượng hàng hóa tính thuế được quy định như sau:

1.1. Đối với hàng hóa sản xuất trong nước, số lượng hàng hóa tính thuế là số lượng hàng hóa sản xuất bán ra, trao đổi, tiêu dùng nội bộ, tặng cho, khuyến mại, quảng cáo.

..."

1.3. Đối với hàng hóa là nhiên liệu hỗn hợp chứa xăng, dầu, mỡ nhờn gốc hoá thạch và nhiên liệu sinh học thì số lượng hàng hóa tính thuế trong kỳ là số lượng xăng, dầu, mỡ nhờn gốc hoá thạch có trong số lượng nhiên liệu hỗn hợp nhập khẩu hoặc sản xuất bán ra, trao đổi, tặng cho, đưa vào tiêu dùng nội bộ được quy đổi ra đơn vị đo lường quy định tính thuế của hàng hóa tương ứng.
Cách xác định như sau:

$$\begin{array}{l} \text{Số lượng} \\ \text{xăng, dầu, mỡ nhờn} \\ \text{gốc hoá thạch tính} \\ \text{thuế} \end{array} = \frac{\begin{array}{l} \text{Số lượng nhiên} \\ \text{liệu hỗn hợp nhập} \\ \text{khẩu, sản xuất bán ra,} \\ \text{tiêu dùng, trao đổi,} \\ \text{tặng cho} \end{array}}{\begin{array}{l} \text{Tỷ lệ phần trăm} \\ \text{(\%)} \text{ xăng, dầu, mỡ nhờn} \\ \text{gốc hoá thạch có trong} \\ \text{nhiên liệu hỗn hợp} \end{array}} \times$$

Căn cứ tiêu chuẩn kỹ thuật chế biến nhiên liệu hỗn hợp được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt (kể cả trường hợp có thay đổi tỷ lệ phần trăm (%) xăng, dầu, mỡ nhờn gốc hoá thạch có trong nhiên liệu hỗn hợp), người nộp thuế tự tính

toán, kê khai, nộp thuế bảo vệ môi trường đối với số lượng xăng, dầu, mỡ nhờn gốc hoá thạch; Đồng thời có trách nhiệm thông báo với cơ quan thuế về tỷ lệ phần trăm (%) xăng, dầu, mỡ nhờn có gốc hoá thạch chứa trong nhiên liệu hỗn hợp và nộp cùng với tờ khai thuế của tháng tiếp theo tháng bắt đầu có bán (hoặc có thay đổi tỷ lệ) nhiên liệu hỗn hợp."

Căn cứ Điều 1 Thông tư số 106/2018/TT-BTC ngày 15/11/2018 sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 5 Thông tư số 152/2011/TT-BTC ngày 11/11/2011 sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 5 (đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều 1 Thông tư số 60/2015/TT-BTC ngày 27 tháng 4 năm 2015) như sau:

"Mức thuế tuyệt đối làm căn cứ tính thuế bảo vệ môi trường đối với từng hàng hóa thuộc đối tượng chịu thuế bảo vệ môi trường là mức thuế được quy định tại Biểu mức thuế bảo vệ môi trường ban hành kèm theo Nghị quyết số 579/2018/UBTVQH14 ngày 26 tháng 9 năm 2018 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về Biểu thuế bảo vệ môi trường."

Căn cứ các quy định và hướng dẫn trên, Cục Thuế TP Hà Nội trả lời Công ty như sau:

Trường hợp Công ty sản xuất nhiên liệu hỗn hợp chứa xăng, dầu, mỡ nhờn gốc hoá thạch và nhiên liệu sinh học thì Công ty tính thuế bảo vệ môi trường là số lượng hàng hóa tính thuế và mức thuế tuyệt đối theo quy định tại Điều 5 Thông tư 152/2011/TT-BTC ngày 11/11/2011;

Trong đó:

Số lượng hàng hoá tính thuế trong kỳ là số lượng xăng, dầu, mỡ nhờn gốc hoá thạch có trong số lượng nhiên liệu hỗn hợp nhập khẩu hoặc sản xuất bán ra, trao đổi, tặng cho, đưa vào tiêu dùng nội bộ được quy đổi ra đơn vị đo lường quy định tính thuế của hàng hoá tương ứng.

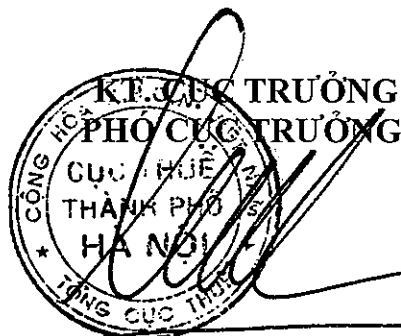
Mức thuế tuyệt đối làm căn cứ tính thuế bảo vệ môi trường đối với từng hàng hóa thuộc đối tượng chịu thuế bảo vệ môi trường là mức thuế được quy định tại Biểu mức thuế bảo vệ môi trường ban hành kèm theo Nghị quyết số 579/2018/UBTVQH14 ngày 26/9/2018.

Trong quá trình thực hiện chính sách thuế, trường hợp còn vướng mắc, Công ty có thể tham khảo các văn bản hướng dẫn của Cục Thuế TP Hà Nội được đăng tải trên website <http://hanoi.gdt.gov.vn> hoặc liên hệ với Phòng Thanh tra - Kiểm Tra số 9 để được hỗ trợ giải quyết.

Cục Thuế TP Hà Nội thông báo để Công ty cổ phần Phát triển Phụ Gia và sản phẩm Dầu mỡ biết và thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng TTKT9;
- Phòng NVDTPC;
- Website Cục Thuế;
- Lưu: VT, TTHT(2) (1,3)



Nguyễn Tiến Trường